

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 10/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Nguyễn Hữu Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Ông Lê Doãn Thọ- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2021/TLHS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 23/8/2021 đối với bị cáo:

Thân Thị KL, sinh ngày 10/4/1956; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khốiphố Hồng L, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Khốiphố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Thân Đức T (chết) và bà Phạm Thị P (chết); chồng Trần Ngọc N, sinh năm 1958; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1979; nhỏ nhất sinh năm 1983.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Châu Quang T, sinh năm 1938.

Trú tại: Khốiphố A, phường Phước H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1983 (có mặt).

Trú tại: Khốiphố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng: Đỗ Thị V, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Trú tại: Khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/12/2020, Thân Thị KL đem nồi nước tương ớt ra đoạn đường bê tông đối diện nhà mình tại khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam bên hông phải nhà ông Châu Quang T (sinh năm 1938, trú: Khối phố A, phường Phước H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam – chỗ ở: khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) cách tường rào hiên nhà ông T 1,2m (tường rào nhà ông T bằng sắt, kiên cố, cao 1,67m, các thanh sắt đứng song song cách nhau 11cm) và cách tường nhà bà Hồ Thị U (sát vách nhà ông T) 0,6m để nấu. Sau khi bắc nồi tương ớt lên bếp, bà KL đi qua nhà bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1967, trú: khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) chơi. Khoảng 10 phút sau bà KL quay về. Do mùi tương ớt bay vào nhà gây khó chịu nên ông T bức tức, chửi bà KL. Do đó, giữa bà KL và ông T cãi nhau. Lúc này, con gái của bà KL tên Trần Thị Ngọc T (sinh năm 1983, trú: khối phố Hồng L, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) từ trong nhà đi ra, nói với ông T “mắc gì ông gây với mẹ tôi, ông chửi mẹ tôi”, rồi T đi bộ vào hiên nhà ông T dùng chân đạp ngã chiếc xe đạp của bà Đỗ Thị V (sinh năm 1960, trú: khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, là vợ của ông T) rồi đi về nhà. Bà V ra dựng xe đạp lên, dắt xe đạp ra đường bê tông trước nhà rồi đóng cổng lại đi làm. T liền đi ra đứng ngoài đường trước nhà ông T nhặt 02 cục gạch ném vào nhà ông T nhưng không trúng ai, ném xong T đi về nhà. Ông T mở cửa đi ra cầm theo cây sắt hộp tiết diện 01cm x 01cm, dài 1,4m đứng trên hiên nhà, mặt quay về hướng nồi tương ớt của bà KL, cách tường rào hiên bên trái phải nhà ông T 30cm, cầm ông T cách ngang tường nhà bà U khoảng 92cm. Ông T dùng tay phải cầm cây sắt thò qua tường rào đánh bà KL đang ngồi nấu tương ớt bên ngoài nhưng không trúng (lúc này mặt bà KL quay về hướng tường rào hiên nhà ông T, cách tường rào nhà ông T 1,5m, vai trái bà KL cách tường nhà bà U 20cm). Ông T tiếp tục cầm cây sắt hất đẩy nồi nước tương ớt của bà KL đang nấu rồi quay mặt về hướng đường bê tông trước nhà để đi báo Công an. Do bị ông T dùng cây hất đẩy nồi tương ớt làm tương ớt văng ra ngoài, bà KL bức tức đứng dậy (ngay vị trí lúc ngồi) tay phải cầm 01 cái chén bằng sứ (đường kính miệng chén 10cm, cao 06cm) đang để bên cạnh mà bà KL (dùng để đựng cái vá múc nước tương ớt) ném về hướng ông T đứng, chén sứ trúng vào tường rào song sắt bên phải nhà ông T (tại vị trí cách tường nhà bà U 1,2m, cao cách đất 1,25m) làm mảnh vỡ của chén sứ văng trúng vào vùng mặt ông T gây thương tích. Sau đó, ông T được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Tại Bản giám định thương tích số 472/GĐTT.20 ngày 21/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông Châu Quang T như sau:

- Tồn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là vết rách da, rách dập da, xước da cục thể:

+ Vùng trán và cung lông mày bên phải có vết rách da, xước da đã lành sẹo dài 6cm, rộng 0,1 cm (vết rách dài 2,5cm) (tỉ lệ 01%);

+ Vùng sống mũi hơi chệch về bên phải có vết rách dập da, xước da đã lành sẹo dài 2cm, chỗ rộng nhất 1cm (tỉ lệ 09%).

- Gãy xương chính mũi đã được phẫu thuật nâng chỉnh hình xương chính mũi, khâu vết thương tạm ổn.

- Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

- Hiện tại bệnh nhân còn đau nhẹ vùng sống mũi, không khó thở.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại là **10%**.

Ngày 23/12/2020 và tại phiên tòa sơ thẩm ông Châu Quang T tiếp tục yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Thân Thị KL.

Cáo trạng số 68/CT-VKSTK-HS ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Thân Thị KL về tội "*Cố ý gây thương tích*" với các tình tiết định khung hình phạt "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Đối với người già yếu" theo quy định tại điểm a, c Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thân Thị KL phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"; áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 134; Điều 36; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Thân Thị KL mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường chi phí hợp lý bị hại.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích của bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[21.] Do mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo Thân Thị KL và bị hại Châu Quang T nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại khối phố Bàn T, phường Hòa H, thành phố T, bị cáo Thân Thị KL đã có hành vi cầm 01 chén bằng sứ, đường

kính miệng chén 10cm, cao 06cm ném về hướng ông T đang đứng làm mảnh vỡ chén sứ văng vào mặt ông T gây thương tích cho ông T ở vùng trán và cung lông mày bên phải có vết rách da, xát da, vùng sống mũi hơi chềch về bên phải có vết rách dập da, xát da, gãy xương chính mũi với tỷ lệ thương tích 10%.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi dùng chén bằng sứ ném làm mảnh vỡ chén sứ văng vào mặt ông T (83 tuổi) gây thương tích với tỷ lệ 10% của bị cáo Thân Thị KL đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Đối với người già yếu” quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Cáo trạng số 68/CT-VKSTK-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét thấy, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhưng vì nóng nảy, thiếu kìm chế được bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt mức án tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Xét, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là phù hợp. Bản thân bị cáo chưa có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng nghĩa vụ khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Châu Quang T điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam từ ngày 08/12/2020 đến ngày 18/12/2020 thì xuất viện. Tại phiên tòa, ông T yêu cầu bị cáo KL bồi thường tổng cộng số tiền 20.000.000 đồng bao gồm chi phí giám định thương tích và tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử xét:

-Chi phí về việc giám định thương tích là 2.085.000 đồng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán, hợp pháp nên chấp nhận.

-Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần, xét trên mức độ thương tích mà bị cáo KL đã gây ra đã làm ảnh hưởng đến tâm lý của bị hại nên cần buộc bị cáo Thân Thị KL bồi thường cho ông T số tiền 7.450.000 đồng, tương ứng với 5 tháng lương cơ bản 1.490.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Thân Thị KL phải bồi thường cho ông Châu Quang T là 9.535.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo KL đã bồi thường 2.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bị hại là 7.535.000 đồng.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ:

Các mảnh vỡ của chén sứ, màu trắng, có in dòng chữ DFF HANCO (đã niêm phong); đây là dụng cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 thanh sắt hộp vuông, tiết diện 01cm x 01cm, dài 1,4m (đã niêm phong), đây là dụng cụ liên quan đến hành vi phạm tội của ông Châu Quang T, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 cái búa, đầu bằng sắt, cán gỗ, dài 33cm. Qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm pháp luật của ông Châu Quang T, không phải là vật chứng của vụ án nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại 02 cái búa nêu trên cho ông Châu Quang T là phù hợp.

[2.7]. Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi của ông Châu Quang T dùng cây sắt hất đẩy nôi tương ốt của bà KL nêu trên đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T, mức tiền phạt 2.000.000 đồng là phù hợp.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, do bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Thân Thị KL phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Thân Thị KL 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Thân Thị KL cho Ủy ban nhân dân phường Hòa H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Thân Thị KL bồi thường cho ông Châu Quang T tổng số tiền 9.535.000 đồng, đã bồi thường 2.000.000 đồng (*Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ đang tạm giữ*); bị cáo tiếp tục bồi thường 7.535.000 đồng (*bảy triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Thân Thị KL không thi hành số tiền trên thì hằng tháng còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của chén sứ, màu trắng, có in dòng chữ DFF HANCO (đã niêm phong); 01 thanh sắt hộp vuông, tiết diện 01cm x 01cm, dài 1,4m (đã niêm phong). Hiện các vật chứng này đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ quản lý theo biên bản giao nhận lập ngày 22/7/2021.

4. Án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-9-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

